

GIAI BOI LAN CUP QUOC GIA 2020 - 20/11/2020 to 23/11/2020**Results - Ngay Thu Hai****Event 215 Men 50 LC Meter Backstroke**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Ngoc, Trien	23	Hai Phong	NT	27.82	
2	Vo Tri, Trung	16	An Giang	27.00	28.01	
3	Cao Van, Dung	17	Ha Noi	27.50	28.14	
4	Truong Viet, Vu	16	TP Ho Chi Minh	28.27	28.17	
5	Mai Tran, Tuan Anh	14	Quan Doi	26.50	28.30	
6	Hoang Quy, Phuoc	27	Da Nang	27.50	28.67	
7	Le Hoang, Minh An	17	TP Ho Chi Minh	28.50	29.02	
8	Truong Ngoc, Tong	19	Binh Dinh	28.00	29.26	
9	Truong The, Anh	21	Quan Doi	NT	29.47	
10	Ho Ng, Duy Khoa	15	Quan Doi	26.50	30.20	
11	Ho Trong, Khang	15	TP Ho Chi Minh	29.91	30.67	
12	Le Nguyen, Thanh Dan	14	TP Ho Chi Minh	30.05	30.68	
13	Do Ngoc, Hoang Cang	17	TP Ho Chi Minh	30.90	30.84	
14	Nguyen Ly, Hai Dang	15	Binh Dinh	31.50	33.41	
15	Cao Chi, Hieu	16	Dong Nai	29.80	34.20	
---	Vo Dinh, Phi	15	Hai Phong	NT	DQ	

Event 216 Women 50 LC Meter Backstroke

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Pham Thi, Van	15	Thanh Hoa	29.60	31.56	
2	Le Quynh, Nhu	12	Dong Nai	32.70	33.00	
3	Nguyen Ngoc, Anh Thu	13	Quang Binh	32.00	33.87	
4	Le Thu, Thuy	13	Dong Nai	32.50	34.06	
5	Dang Ai, My	14	An Giang	32.00	34.77	
6	Doan Gia, Khanh	16	Tay Ninh	NT	34.96	
7	Hoang Kieu, Anh	13	Quan Doi	34.00	39.32	
8	Vo Thi, Tuyet Ngoc	15	Binh Dinh	34.50	41.16	
---	Pham Anh, Thu	11	Thanh Hoa	NT	X43.95	

Event 217 Men 50 LC Meter VHCV

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Duy, Anh	17	Da Nang	16.60	16.81	
2	Dang Duc, Manh	18	Quan Doi	16.00	17.25	
3	Truong Minh, Quan	16	Quan Doi	17.00	17.27	
4	Nguyen Thanh, Sang	22	Quan Doi	16.00	18.08	
5	Do Thanh, Thao	17	Quan Doi	16.00	18.36	
6	Nguyen Duy, Bao	13	Tay Ninh	17.50	18.69	
7	Pham Khac, Nghia	14	Quan Doi	18.00	19.28	
8	Lai Van, Hoang Khoa	14	Tay Ninh	19.50	19.72	
9	Tong Ba, Thang	15	Tay Ninh	19.50	20.30	
10	Nguyen Quoc, Dat	13	Tay Ninh	NT	21.60	
11	Nguyen Xuan, Hoang	18	Thanh Hoa	20.66	21.72	
---	Nguyen Tan, Dat	11	Tay Ninh	NT	X26.83	
---	Tran Anh, Nguyen	11	Tay Ninh	NT	X30.84	

Event 218 Women 50 LC Meter VHCV

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Cao Thi, Duyen	19	Thanh Hoa	19.68	19.28	
2	Nguyen Thi, Hang	18	Da Nang	NT	19.59	
3	Hoang Thi, Tam	22	Da Nang	18.50	19.81	
4	Nguyen T, Kieu Oanh	25	Quang Ninh	20.50	19.90	
5	Dao T, Kim Anh	16	Quan Doi	21.00	20.38	

GIAI BOI LAN CUP QUOC GIA 2020 - 20/11/2020 to 23/11/2020**Results - Ngay Thu Hai****(Event 218 Women 50 LC Meter VHCV)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
6	Lam Nhat, Vy	15	Tay Ninh	19.50	20.79	
7	Nguyen Hoai, Thuong	18	Da Nang	19.20	20.91	
8	Mai Ngoc, Nhu Truc	14	Quan Doi	21.00	21.15	
9	Nguyen Thi, Nguyen	15	Thanh Hoa	20.01	21.59	
10	Son Thi, My Nhung	14	Quan Doi	21.00	22.18	
11	Pham Thu, Trang	15	Quan Doi	22.00	23.08	
12	Pham Hoai, Anh	14	Thanh Hoa	20.90	23.26	
13	Thach Thi, Thao Suong	15	Quan Doi	21.00	23.61	

Event 219 Men 100 LC Meter Freestyle

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Hoang Quy, Phuoc	27	Da Nang	49.60	51.14	
2	Ngo Dinh, Chuyen	19	Quang Ninh	51.20	52.21	
3	Nguyen Huy, Hoang	20	Quang Binh	50.50	52.69	
4	Truong The, Anh	21	Quan Doi	55.00	53.95	
5	Nguyen Quoc, Khai Hoan	17	Da Nang	53.50	54.37	
6	Bui Gia, Hoang	15	TP Ho Chi Minh	54.00	54.73	
7	Nguyen, Nam	16	TP Ho Chi Minh	54.17	54.85	
8	Le Hoang, Minh An	17	TP Ho Chi Minh	54.44	55.09	
9	Ngo Van, Phap	18	Da Nang	53.50	55.37	
10	Ta Minh, Hieu	15	Hai Phong	NT	55.48	
11	Truong Viet, Vu	16	TP Ho Chi Minh	55.00	55.82	
12	Cao Van, Dung	17	Ha Noi	55.00	56.47	
13	Nguyen Ngoc, Trien	23	Hai Phong	NT	57.05	
14	Vo Dinh, Phi	15	Hai Phong	NT	57.57	
15	Do Ngoc, Hoang Cang	17	TP Ho Chi Minh	58.00	58.78	
16	Nguyen Van, Hai	17	Ha Noi	56.50	59.74	
17	Le Nguyen, Khang	14	Quan Doi	59.00	59.76	
18	Nong Ng, Phuong Nam	14	Binh Phuoc	56.00	1:00.38	
19	Le Nguyen, Thanh Dan	14	TP Ho Chi Minh	58.10	1:00.64	
20	Vo Tri, Trung	16	An Giang	53.00	1:03.40	
21	Nguyen Huu, Kim Son	18	Da Nang	52.00	1:03.96	
22	Ho Trong, Khang	15	TP Ho Chi Minh	59.52	1:04.99	
23	Mai Tran, Tuan Anh	14	Quan Doi	53.00	1:05.79	
24	Vu Tan, Thanh	23	Hai Phong	NT	1:05.96	
25	Nguyen Hoang, Dang	12	An Giang	1:02.00	1:07.29	
---	Nguyen Minh, Tri	21	Hai Phong	NT	DNF	

Event 220 Women 100 LC Meter Freestyle

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Pham Thi, Van	15	Thanh Hoa	58.50	59.99	
2	Le T, My Thao	24	Binh Phuoc	58.00	1:00.03	
3	Nguyen Hoang, Dung	17	Ben Tre	1:00.00	1:01.79	
4	Mai Thi, Linh	20	Quang Binh	1:01.00	1:03.49	
5	Dang Hoang, Bao Tien	17	TP Ho Chi Minh	1:02.96	1:03.88	
6	Le Thu, Thuy	13	Dong Nai	1:00.50	1:05.05	
7	Le Quynh, Nhu	12	Dong Nai	1:03.00	1:06.02	
8	Le T, Lam Lam	13	Quan Doi	1:05.00	1:06.77	
9	Ha Kieu, My	12	An Giang	1:04.00	1:07.72	
10	Nguyen Phuong, Thao	12	Quan Doi	1:02.00	1:08.06	
11	Dang Ai, My	14	An Giang	59.00	1:09.97	
12	Pham Hai, Thanh	11	Thanh Hoa	1:12.80	1:15.59	

GIAI BOI LAN CUP QUOC GIA 2020 - 20/11/2020 to 23/11/2020**Results - Ngay Thu Hai****(Event 220 Women 100 LC Meter Freestyle)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
13	Tran Le, Tuyet Nghi	12	Binh Dinh	1:10.00	1:15.78	
14	Ng Ngoc, Kim Ngan	12	Binh Phuoc	NT	1:18.55	
---	Pham Anh, Thu	11	Thanh Hoa	NT	X1:18.28	

Event 221 Men 100 LC Meter CVD

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Ngoc, Huynh	25	Dong Nai	43.50	45.20	
2	Vu Dang, Nhat Nam	16	Dong Nai	43.80	45.57	
3	Bui Phuong, Nam	20	Dong Nai	44.80	45.87	
4	Do Thanh, Thao	17	Quan Doi	45.00	46.04	
5	Phan Duc, Toan	27	Quang Binh	46.00	46.65	
6	Vu Van, Bac	18	Phu Tho	43.23	46.71	
7	Truong Minh, Quan	16	Quan Doi	46.00	47.10	
8	Le Quy, Don	25	Quan Doi	45.00	47.24	
9	Dao Khanh, Duong	18	Cong An Nhan Dan	NT	47.96	
10	Nguyen Van, An	16	Hai Duong	45.00	48.42	
11	Dang Manh, Cuong	15	TP Ho Chi Minh	NT	49.37	
12	Nguyen Minh, Hung	17	Binh Phuoc	47.00	49.79	
13	Nguyen Phi, Ha	14	Thanh Hoa	49.00	49.95	
14	Dang Trong, Minh	14	Thanh Hoa	NT	49.97	
15	Nong Ng, Phuong Nam	14	Binh Phuoc	45.00	51.58	
16	Ng Huu, Hoang Long	15	Binh Phuoc	49.00	51.65	
17	Tong Ba, Thang	15	Tay Ninh	50.00	52.53	
18	Ho Nhat, Minh	15	TP Ho Chi Minh	NT	52.64	
19	Tran Hoang, Manh	14	Tay Ninh	50.10	52.87	
20	Tran Phuc, Nguyen	15	TP Ho Chi Minh	NT	53.92	
21	Nguyen Pham, Quoc An	14	Tay Ninh	51.50	54.63	
22	Bui Tuan, Tai	13	Thanh Hoa	NT	57.42	
23	Nguyen Quoc, Dat	13	Tay Ninh	55.50	58.94	
24	Le Khuong, Duy	12	Thanh Hoa	NT	59.65	
---	Cao Van, Manh	14	Thanh Hoa	NT	X54.49	
---	Nguyen Huynh, Quoc Thang	11	Tay Ninh	NT	X1:03.36	
---	Pham Van, Thao	11	Tay Ninh	NT	X1:05.72	
---	Nguyen Tan, Dat	11	Tay Ninh	NT	X1:05.76	
---	Tran Anh, Nguyen	11	Tay Ninh	NT	X1:10.58	

Event 222 Women 100 LC Meter CVD

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Cao Thi, Duyen	19	Thanh Hoa	49.00	50.79	
2	Hoang Thi, Trang	19	Thanh Hoa	49.00	51.40	
3	Vo T, Tuyet Hoa	17	Dong Nai	50.80	51.65	
4	Nguyen T, Kieu Oanh	25	Quang Ninh	52.00	53.71	
5	Mai Ngoc, Nhu Truc	14	Quan Doi	53.00	54.10	
6	Mai Thi, Tram	15	Quang Binh	54.00	54.26	
7	Vu T, Tuyet Minh	12	Dong Nai	50.50	56.02	
8	Kieu T, Anh Vien	13	Dong Nai	53.00	56.05	
9	Thach Thi, Thao Suong	15	Quan Doi	53.00	57.75	
10	Dao T, Kim Anh	16	Quan Doi	53.00	59.56	
11	Bui Thi, Be Nhi	13	Tay Ninh	NT	1:00.20	
12	Doan Gia, Khanh	16	Tay Ninh	NT	1:02.00	
13	Nguyen Thi, Phuong Vy	13	Tay Ninh	NT	1:07.01	
---	Lo Thi, Hiem	14	Thanh Hoa	NT	X56.28	

GIAI BOI LAN CUP QUOC GIA 2020 - 20/11/2020 to 23/11/2020**Results - Ngay Thu Hai****(Event 222 Women 100 LC Meter CVD)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
--- Hoang Thi, Anh Thu	12	Thanh Hoa	NT	X1:00.22	
--- Nguyen Ngoc, Trieu Man	10	Tay Ninh	NT	X1:10.89	

Event 223 Men 200 LC Meter Butterfly

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Ho Ng, Duy Khoa	15	Quan Doi	1:59.00	2:01.93	
2 Nguyen Huy, Hoang	20	Quang Binh	2:01.00	2:02.57	
3 Mai Tran, Tuan Anh	14	Quan Doi	2:02.00	2:06.58	
4 Ngo Phuoc, Tan	19	An Giang	2:05.00	2:06.88	
5 Tran The, Luong	15	Quang Ninh	2:10.00	2:13.03	
6 Nguyen Van, Hai	17	Ha Noi	2:08.00	2:13.86	
7 Huynh Ha Trong, Khoi	15	Ben Tre	NT	2:14.83	
8 Nong Ng, Phuong Nam	14	Binh Phuoc	2:10.00	2:15.16	
9 Vo Minh, Hieu	14	Dong Nai	2:10.00	2:15.30	
10 Lai Duc, Khiem	16	TP Ho Chi Minh	2:17.00	2:16.43	
11 Ho Trong, Khang	15	TP Ho Chi Minh	2:18.00	2:19.92	
12 Cao Van, Dung	17	Ha Noi	2:05.00	2:21.75	
--- Nguyen Hoang, Dang	12	An Giang	NT	X2:35.00	
--- Ta Minh, Hieu	15	Hai Phong	NT	DNF	
--- Nguyen Huu, Kim Son	18	Da Nang	2:02.00	DNF	
--- Vo Tri, Trung	16	An Giang	2:07.00	DNF	
--- Ngo Dinh, Chuyen	19	Quang Ninh	2:05.00	DNF	

Event 224 Women 200 LC Meter Butterfly

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le T, My Thao	24	Binh Phuoc	2:13.00	2:18.69	
2 Le Thi, Thanh Van	16	Hai Duong	2:16.00	2:19.14	
3 Tran Ngoc, Thi	17	TP Ho Chi Minh	2:17.71	2:19.81	
4 Thach T, Diem My	13	Dong Nai	2:34.00	2:47.10	
5 Tran T, Hoai Thuong	12	Dong Nai	2:32.00	2:56.58	
6 Tran Le, Tuyet Nghi	12	Binh Dinh	2:50.60	3:00.01	
--- Nguyen T, Nhat Lam	17	Vinh Long	2:20.00	DNF	
--- Le T, Lam Lam	13	Quan Doi	2:35.00	DNF	

Event 225 Men 400 LC Meter VHCV

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Kim Anh, Kiet	16	Quan Doi	3:10.00	3:14.30	
2 Phan Van, Tuan	20	Quang Binh	3:17.00	3:20.39	
3 Mai Xuan, Anh	15	Quan Doi	3:16.00	3:21.73	
4 Danh Thanh, Ton	19	Da Nang	3:11.00	3:22.20	
5 Dang Duc, Manh	18	Quan Doi	3:12.00	3:32.18	
6 Tran Quang, Huong	13	Quang Binh	3:25.00	3:35.56	
7 Nguyen Duy, Bao	13	Tay Ninh	3:30.00	3:35.94	
8 Pham Khac, Nghia	14	Quan Doi	3:19.00	3:38.04	
9 Lai Van, Hoang Khoa	14	Tay Ninh	3:25.00	3:49.84	
10 Nguyen Xuan, Hoang	18	Thanh Hoa	3:55.00	4:11.52	

Event 226 Women 400 LC Meter VHCV

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Thi, Hang	18	Da Nang	3:25.00	3:31.31	
2 Mai Ngoc, Nhu Truc	14	Quan Doi	3:35.00	3:39.76	
3 Nguyen Thi, Thao Van	17	Da Nang	3:35.00	3:43.46	
4 Pham Thi, Ngoc Linh	15	Quang Binh	3:45.00	3:54.37	

GIAI BOI LAN CUP QUOC GIA 2020 - 20/11/2020 to 23/11/2020**Results - Ngay Thu Hai****(Event 226 Women 400 LC Meter VHCV)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
5	Son Thi, My Nhung	14	Quan Doi	3:37.00	3:57.58	
6	Lam Nhat, Vy	15	Tay Ninh	3:55.00	4:09.67	
---	Nguyen Thi, Nguyen	15	Thanh Hoa	3:45.00	DNF	
---	Pham Thu, Trang	15	Quan Doi	3:35.00	DNF	

Event 227 Men 400 LC Meter IM

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Huu, Kim Son	18	Da Nang	4:20.80	4:32.18	
2	Cao Van, Dung	17	Ha Noi	4:26.00	4:33.90	
3	Vo Tri, Trung	16	An Giang	4:31.00	4:35.12	
4	Mai Tran, Tuan Anh	14	Quan Doi	4:19.00	4:35.13	
5	Ta Minh, Hieu	15	Hai Phong	NT	4:55.37	
6	Vo Minh, Hieu	14	Dong Nai	4:54.00	4:56.54	
7	Ho Ng, Duy Khoa	15	Quan Doi	4:23.00	4:58.09	
8	Le Nguyen, Khang	14	Quan Doi	5:26.00	5:14.76	
---	Nguyen Hoang, Dang	12	An Giang	NT	XDQ	
---	Tran The, Luong	15	Quang Ninh	5:00.00	DNF	
---	Nguyen Huy, Hoang	20	Quang Binh	4:25.00	DNF	
---	Pham Thanh, Bao	15	Ben Tre	NT	DNF	
---	Ngo Phuoc, Tan	19	An Giang	4:40.00	DNF	

Event 228 Women 400 LC Meter IM

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Le T, My Thao	24	Binh Phuoc	4:56.00	5:03.91	
2	Nguyen T, Nhat Lam	17	Vinh Long	5:00.00	5:12.82	
3	Le Thi, Thanh Van	16	Hai Duong	3:45.00	5:19.04	
4	Dang Ai, My	14	An Giang	5:02.00	5:21.35	
5	Le T, Lam Lam	13	Quan Doi	5:32.00	5:37.73	
6	Nguyen Ngoc, Anh Thu	13	Quang Binh	5:25.00	5:43.78	
7	Ha Kieu, My	12	An Giang	5:20.00	5:58.47	
8	Le Thu, Thuy	13	Dong Nai	5:32.00	5:59.65	
9	Le Quynh, Nhu	12	Dong Nai	5:30.00	6:00.86	
10	Pham Thu, Huong	13	Quan Doi	5:50.00	6:12.34	
---	Nguyen Phuong, Thao	12	Quan Doi	5:32.00	DQ	
---	Mai Thi, Linh	20	Quang Binh	5:05.00	DNF	